

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Tính hợp lệ của hàng hóa		
1.1. Tính hợp lệ của hàng hóa	Hàng hóa có đầy đủ ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất, có chỉ tiêu, đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Hàng hóa không có đầy đủ ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất, có chỉ tiêu, đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của HSMT	Không đạt
1.2. Số lượng của từng chủng loại hàng hóa thiết bị	Đáp ứng đầy đủ yêu cầu về số lượng chủng loại hàng hóa thiết bị được nêu tại Chương V của HSMT	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu về số lượng chủng loại hàng hóa thiết bị được nêu tại Chương V của HSMT	Không đạt
1.3. Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (Mô tả kỹ thuật theo khoản 1.2 Mục 1 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật)	- Có đề xuất đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu cụ thể quy định tại Khoản 1.2 Mục 1 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật. - Tất cả hàng hóa có đầy đủ	Đạt

	Catalogue tài liệu kỹ thuật chính hãng của thiết bị, hàng hóa chào thầu.	
	- Có 01 loại hàng hoá không có đề xuất đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu cụ thể quy định tại Khoản 1.2 Mục 1 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hướng dẫn vận hành		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các biện pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có kế hoạch tổ chức cung cấp, bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn vận hành hàng hoá chi tiết hợp lý và hiệu quả kinh tế	Đạt
	Nhà thầu không có kế hoạch tổ chức cung cấp, lắp đặt, hướng dẫn vận hành hàng hoá với một trong các yêu cầu trên; hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý với yêu cầu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp, cài đặt, lắp đặt hàng hóa		
3.1. Tiến độ cung cấp, cài đặt, lắp đặt, hàng hóa	Đề xuất thời gian cung cấp, cài đặt, lắp đặt không vượt quá 30 ngày có tính đến điều kiện thời tiết	Đạt
	Đề xuất về thời gian cung cấp, cài đặt, lắp đặt vượt quá 30 ngày	Không đạt
3.2. Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ cung cấp hàng hóa, lắp đặt vận hành thử nghiệm hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật và đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý với yêu cầu trên	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
4.1. Thời gian bảo hành	≥ 12 tháng hoặc theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Không đạt

4.2. Đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	- Nhà thầu có cam kết: + Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu phải cử cán bộ có mặt tại địa điểm thực hiện để xử lý, giải quyết các lỗi, sự cố, hư hỏng và đề ra các biện pháp khắc phục trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư + Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu phải tiến hành thay mới nếu có các hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không thể sửa chữa khắc phục.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý; hoặc Nhà thầu không cung cấp cam kết theo yêu cầu (kể cả sau khi làm rõ)	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Đạt
	Không đáp ứng các nội dung trên	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.